



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom – Happiness

---o0o---

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 03 năm 2026
Ho Chi Minh City, day 05, month 03 year 2026

BÁO CÁO

Kết quả giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

REPORT ON RESULTS TRANSACTION IN SHARES OF INTERNAL PERSON AND AFFILIATED PERSONS OF INTERNAL PERSON

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM;
- Công ty Cổ phần đầu tư Thương mại SMC

To:

- *The State Securities Commission;*
- *The Ho Chi Minh Stock Exchange;*
- *SMC Trading Investment Joint Stock Company*

1. Thông tin về cá nhân thực hiện giao dịch/*Information on individual/organisation conducting the transaction:*

- Họ và tên cá nhân/Tên tổ chức/*Name of individual/organisation:* **NGUYỄN QUANG TRUNG**
- Quốc tịch/*Nationality:* Việt Nam
- Số Thẻ căn cước: . Ngày cấp . Nơi Cấp:
Number of ID card/Passport (in case of an individual) or number of Business Registration Certificate, Operation License or equivalent legal document (in case of an organisation), date of issue, place of issue: . Date of issue: . Place of issue:
- Địa chỉ liên hệ/Địa chỉ trụ sở chính/*Contact address/address of head office:*

- Điện thoại/ *Telephone:* Fax: *Email:* Website:
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/ *Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company:* **Tổng giám đốc Cty/ General Director**

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên

quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/ *Information of internal person of the public company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation executing the transaction (in case the person executing transaction is the affiliated person of internal person of the public company/public fund):*

- Họ và tên người nội bộ/ *Name of internal person:*
- Quốc Nationality:
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/*ID card/Passport No.:*
- Địa chỉ thường trú/*Permanent address:*
- Điện thoại liên hệ/*Telephone:* *Fax:* *Email:*
- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company:*
- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/ *Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person:*
- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any):*

3. Mã chứng khoán giao dịch/ *Securities code:* SMC

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nêu tại mục 3 / *Trading accounts having shares/fund certificates/covered warrants mentioned at item 3 above:*
tại công ty chứng khoán/*In the securities company:*

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/ chứng quyền có bảo đảm nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held before the transaction:* 0 cổ phiếu/0 share

6. Số lượng cổ phiếu đăng ký mua/*Number of shares purchase:* 1.000.000 cổ phiếu /1.000.000 shares

7. Số lượng cổ phiếu đã giao dịch mua/*Number of shares being purchased:* 0 cổ phiếu /0 share

8. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá)/ *The value of executed transaction (which calculated based on par value):* 0 VNĐ/ 0 VNĐ

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch/ *Number and ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants expected to hold after the transaction:* 0 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phiếu đang lưu hành/0 shares, accounting for 0% of the total outstanding shares.

10. Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm/ *Number and ownership percentage of underlying securities held after trading the covered warrants:* không áp dụng/ not applicable.

11. Phương thức giao dịch/ *Method of transaction:* Khớp lệnh/ *Order matching*

12. Thời gian thực hiện giao dịch/ *Trading time: từ ngày 05/02/2026 đến ngày 05/03/2026.*

13. Lý do không hoàn tất giao dịch/ *The reason for not completing the transaction: Diễn biến thị trường chưa phù hợp / Market conditions were not favorable.*

* Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở nắm giữ tại ngày báo cáo kết quả giao dịch/ *Number, ownership percentage of underlying securities held on the day of reporting the transaction results: 0 cổ phiếu / 0 shares*

CÁ NHÂN/ CÔNG BỐ THÔNG TIN
REPORTING ORGANISATION/INDIVIDUAL/PERSONS
AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION



NGUYỄN QUANG TRUNG